

Số: 88/2022/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Vũ Văn H**, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Vũ Vân Q**, sinh năm 1979;

Nơi ĐKKHTT: phường T, quận Đ, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Chung cư K, V, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, huyện Đông Hưng (nay là thành phố Thái Bình), tỉnh Thái Bình vào ngày 15/9/2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc tại thành phố Hà Nội. Đến năm 2019 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi vã. Đến cuối năm 2019 mâu

thuần trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Đến nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể đoàn tụ với nhau được nữa nên anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh Hóa, chị Quỳnh.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q trình bày: Anh Hóa và chị Quỳnh có 02 con chung là Vũ Trúc Bình D, sinh ngày 09/4/2003 và Vũ Trúc Bình M sinh ngày 28/12/2004. Ly hôn, anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q thỏa thuận: cháu Vũ Trúc Bình D đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Giao cho anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Trúc Bình M. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q trình bày: Anh Hóa, chị Quỳnh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, không vay chung ai tài sản gì và không cho ai vay chung tài sản gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của anh Hóa, chị Quỳnh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q thống nhất thỏa thuận: Con chung Vũ Trúc Bình D, sinh ngày 09/4/2003 đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng và cấp dưỡng; Giao cho anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Trúc Bình M, sinh ngày 28/12/2004;

Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Vũ Vân Q có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh Hóa, chị Quỳnh đã nộp 150.000 đồng theo biên lai số 0000644 và số 0000645 ngày 30/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh Vũ Văn H và chị Vũ Vân Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số x ngày 15/9/2002);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương